

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày 14-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Xuân Ngọc và ông Phan Văn Đại

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Phan Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Huy Đ, sinh ngày 09/9/1984 tại xã H, thành phố Hải Phòng; căn cước số: 031084002454, cấp ngày 19/9/2024, nơi cấp: Bộ C; nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy H (đã chết) và bà Lê Thị D; vợ Trần Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Bị hại:**

- Công ty TNHH T4; địa chỉ: xóm N, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện hợp pháp: anh Vũ Văn Ú, sinh năm 1993, địa chỉ: xóm A, xã Y, tỉnh Ninh Bình; là người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền số 022025/UQ-CÔNGTY) (vắng mặt).

- Công ty cổ phần T5; địa chỉ: số D, đường H, khối B, phường T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp: anh Vương Quốc N, sinh năm 1975; địa chỉ: số nhà B, ngách C, ngõ A, đường P, phường T, tỉnh Nghệ An; là người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền số 02/UQ-CTY) (vắng mặt).

- Công ty TNHH D2; địa chỉ: số A, ngõ B phố D, phường V, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: anh Lê Hưng K, sinh năm 2001; địa chỉ: số A, ngõ B, phố D, phường V, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo pháp luật (vắng mặt).

- Công ty TNHH Đ1; địa chỉ: số B C, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp: anh Dương Ngọc S, sinh năm 1995; địa chỉ: số nhà F đường N, phố T, phường H, tỉnh Thanh Hóa; là người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền ngày 18/8/2025) (vắng mặt).

- Công ty TNHH Đ2; địa chỉ: thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện hợp pháp: anh Nông Văn V, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn K, xã M, tỉnh Lào Cai; là người đại diện theo ủy quyền (Theo Văn bản ủy quyền ngày 18/8/2025) (vắng mặt).

- Công ty cổ phần T6, địa chỉ: số C đường T, phường T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: anh Đỗ Đức T1, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Đ, xã T, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền (vắng mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Công ty TNHH D3; địa chỉ: tòa nhà H, K, số A N, phường Đ, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: anh Phạm Hùng T2, sinh năm 1984; địa chỉ: số nhà D, ngõ I, đường D, phường L, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền ngày 20/8/2025) (vắng mặt).

- Anh Lê Đình K1, sinh năm 1990, địa chỉ: xóm H, xã G, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Công ty TNHH X; địa chỉ: số nhà G, đường Q, phường L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện hợp pháp: anh Trịnh Tiến D1, sinh năm 1980; địa chỉ: số nhà D, ngách I, ngõ A đường N, phường Đ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Long T3 (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thùy L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Huy Đ, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã H, thành phố Hải Phòng là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC. Năm 2017, Đ ký hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH D3 có địa chỉ tại Tòa nhà H, K, số A N, phường Đ, thành phố Hải Phòng. Ngày 18/8/2025, Đ được Công ty G điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát (BKS) 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM - 057.03 đi từ phường V, tỉnh Hà Tĩnh về Công ty S1, địa chỉ tại phường C, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 18 giờ 56 phút ngày 18/8/2025, Phạm Huy Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03 đi đến Km 279+700 Cao tốc M - Quốc lộ D, đoạn thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Ninh Bình theo hướng Thanh Hóa - Ninh Bình là đoạn đường có 02 làn đường,

tốc độ tối đa cho phép 90km/h. Thời điểm này, trời mưa, đường trơn trượt và đang bị ùn tắc. Đ phát hiện các phương tiện đi phía trước cùng chiều cách xe Đại khoảng 100m đang di chuyển chậm, có đèn báo hiệu đỏ ở đuôi xe nhưng do chủ quan cầu thả Đ vẫn điều khiển xe ô tô ở làn đường giáp với giải phân cách và đi với tốc độ 104km/h. Khi cách các phương tiện đi phía trước khoảng 60m, Đại đạp phanh chân, kéo phanh tay nhưng do trời mưa, đường trơn trượt, xe ô tô đi với tốc độ cao nên xe không dừng lại. Đ đánh lái sang trái va chạm với giải phân cách giữa đường, xe tiếp tục di chuyển và rê trượt trên mặt đường, Đ đánh lái cho xe di chuyển sang làn đường bên phải để tránh xe phía trước cùng làn làm phần đầu bên phải xe ô tô của Đ đâm va vào thành thùng xe bên trái, cửa xe bên trái, góc lượn bên trái ba-đờ-xóc trước xe ô tô BKS 35C-103.45 do anh Vũ Văn Ú, sinh năm 1993, trú tại xóm A, xã Y, tỉnh Ninh Bình điều khiển đang di chuyển ở làn đường bên phải; sau va chạm xe của Đ tiếp tục di chuyển, mặt trước góc bên trái ba-đờ-xóc đầu xe ô tô của Đ đâm va vào góc sau bên phải xe ô tô BKS 37K-101.62 do anh Vương Quốc N, sinh năm 1975, trú tại phường T, tỉnh Nghệ An điều khiển đang di chuyển ở làn đường bên trái; xe của Đ tiếp tục di chuyển phía trước, đầu xe đâm vào đuôi xe ô tô BKS 29H - 998.96 do anh Lê Hưng K, sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã T, tỉnh Thanh Hóa (chỗ ở hiện nay phố D, phường V, thành phố Hà Nội) điều khiển đang di chuyển ở làn đường bên phải, khiến xe ô tô BKS 29H - 998.96 bị đẩy về phía trước đâm vào đuôi 01 xe ô tô tải phía trước cùng chiều (xe ô tô tải này rời khỏi hiện trường không xác định được). Xe ô tô của Đ tiếp tục di chuyển tiến về phía trước, mặt trước bên trái và mặt ngoài má lốp hàng bánh đầu tiên bên trái va chạm với mặt ngoài thành bên phải xe ô tô BKS 36K-099.81 do anh Dương Ngọc S, sinh năm 1995, trú tại phường H, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đang di chuyển ở làn đường bên trái. Sau va chạm, xe ô tô của Đ dừng lại, xe ô tô BKS 36K - 099.81 bị đẩy về phía trước đâm vào đuôi xe ô tô BKS 21LD - 000.54 do anh Nông Văn V, sinh năm 1983, trú tại xã M, tỉnh Lào Cai điều khiển; xe ô tô BKS 21LD - 000.54 bị đẩy về phía trước đâm vào đuôi xe ô tô BKS 29E - 130.19 do anh Lê Đình K1, sinh năm 1990, trú tại xóm H, xã G, tỉnh Nghệ An điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, làm 07 xe ô tô nêu trên bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km279+700 đường C - Quốc lộ D trên chiều đường T - Ninh Bình, thuộc phường Y, tỉnh Ninh Bình. Đường C - Quốc lộ D đoạn thuộc phường Y, tỉnh Ninh Bình trải nhựa phẳng, có dải phân cách cứng bằng bê tông bên trên lắp đặt các tấm lưới chống chói được đặt giữa đường chia đường thành hai chiều đường riêng biệt là chiều Thanh Hóa - Ninh Bình và chiều ngược lại, đoạn đường thẳng, dốc xuống về hướng đi Ninh Bình. Mặt đường chiều Thanh Hóa - Ninh Bình rộng 7,65m, có 02 vạch sơn nét liền màu trắng song song dọc theo chiều đường giới hạn phần đường xe chạy, mỗi

vạch rộng 0,2m (một vạch cách dải phân cách cứng 0,25m; vạch còn lại cách mép đường bên phải chiều đường là 0,05m) và hệ thống vạch sơn nét đứt màu trắng rộng 0,15m ở giữa tim đường phân chia phần đường xe chạy thành hai làn đường rộng bằng nhau, mỗi làn rộng 3,4m. Tiếp giáp mép đường bên phải chiều đường là rìa bê tông rộng 0,7m, tiếp đến là dải hộ lan dạng tôn sóng dọc theo chiều đường, trên dải tôn có gắn cột H7-279 (Km279+700), tiếp đến là khu vực đất trống lưu không trồng cây.

Lấy cột Km 279+700 đường C - Quốc lộ D chiều đường T - Ninh Bình làm điểm mốc. Lấy mép ngoài cùng của vạch sơn màu trắng nét liền bên phải chiều Thanh Hóa - Ninh Bình làm chuẩn để tiến hành xác định vị trí phương tiện, dấu vết như sau:

Xe ô tô tải BKS 35C-103.45 đỗ hoàn toàn trên làn đường bên phải chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình, cuối xe quay hướng Thanh Hóa. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 0,9m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phụ đến mép làm chuẩn là 1,08m, đo về hướng Thanh Hóa đến điểm mốc (cột Km 279+700) là 16,3m.

Xe ô tô BKS 37K-101.62 đỗ hoàn toàn trên làn đường bên trái chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình, cuối xe quay hướng Thanh Hóa; xe ô tô bị móp méo nặng tại 1/2 đuôi xe bên phụ. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 4,7m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phụ đến mép làm chuẩn là 4,6m, đo về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô tải BKS 35C-103.45 là 12,2m.

Xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03 đỗ xiên chéo trên cả hai làn đường chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình xiên chéo về phía dải phân cách cứng, cuối xe quay hướng Thanh Hóa xiên chéo về phía mép đường; phía trước đầu xe bị móp méo, nặng tại 1/2 bên lái, hai bánh trước đầu kéo bị đẩy lệch so với vị trí ban đầu. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ của đầu kéo đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 3,6m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau cùng bên phụ của đầu kéo đến mép làm chuẩn là 3,1m, đo về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô BKS 37K-101.62 là 12,7m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau cùng bên phụ của sơ mi rơ moóc đến mép làm chuẩn là 1,1m.

Xe ô tô BKS 36K-099.81 đỗ trên làn đường bên trái chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình, cuối xe quay hướng Thanh Hóa; thành xe bên lái ép sát vào dải phân cách cứng, thành xe bên phụ ép sát vào thành đầu kéo xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03, phía trước bên phụ đầu xe ép sát vào đuôi xe ô tô bán tải BKS 21LD-000.54; xe bị móp méo thành xe hai bên và phía bên phụ đầu xe. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 5,85m. Đo từ hình

chiều tâm đầu trục bánh sau bên phụ đến mép làm chuẩn là 5,85m, đo về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô BKS 37K-101.62 là 17,25m.

Xe ô tô bán tải BKS 21LD-000.54 đỗ trên làn đường bên trái chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình, cuối xe quay hướng Thanh Hóa; xe bị móp méo tại vị trí đầu xe và đuôi xe. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 5,35m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phụ đến mép làm chuẩn là 4,85m, đo về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô BKS 36K-099.81 là 1,35m.

Xe ô tô tải BKS 29E-130.19 đỗ trên làn đường bên trái chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình, cuối xe quay hướng Thanh Hóa; xe bị móp méo tại vị trí đuôi xe. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 5,17m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phụ đến mép làm chuẩn là 5,15m, đo về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô bán tải BKS 21LD-000.54 là 5,1m.

Xe ô tô tải BKS 29H-998.96 đỗ trên làn đường bên phải chiều đường T - Ninh Bình; đầu xe quay hướng Ninh Bình, cuối xe quay hướng Thanh Hóa; xe bị móp méo tại vị trí đuôi xe bên lái. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phụ đến mép vạch kẻ đường làm chuẩn là 0,89m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phụ đến mép làm chuẩn là 0,75m, đo về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô tải BKS 29E-130.19 là 80m.

Dải phân cách cứng bị đẩy xô lệch, sạt nứt vỡ trên diện dài 9,45m, vị trí bị đẩy xô lệch nhiều nhất là 0,3m; đo từ tâm vết về hướng Ninh Bình đến tâm đầu trục bánh sau bên phụ xe ô tô BKS 36K-099.81 là 4,8m.

Khu vực vật rơi vãi trên mặt đường phía sau xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03 gồm nhiều mảnh nhựa vỡ diện tích thước (5x10)m; đo từ tâm vết về hướng Ninh Bình đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô BKS 37K-101.62 là 1,8m.

Khu vực vật rơi vãi trên mặt đường phía trước xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03 gồm nhiều mảnh nhựa, kính vỡ diện tích thước (4,2x6,5)m; đo từ tâm vết về hướng Thanh Hóa đến tâm đầu trục bánh trước bên phụ xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03 là 3,5m.

Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03, xe ô tô BKS 35C-103.45, xe ô tô BKS 37K - 101.62, xe ô tô BKS 29H-998.96, xe ô tô BKS 36K - 099.81, xe ô tô BKS 21LD - 000.54, xe ô tô BKS 29E - 130.19.

Ngày 19/8/2025, Phạm Huy Đ giao nộp 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Phạm Huy Đ và giấy tờ liên quan đến xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 15H-161.06, màu trắng, kéo theo rơ moóc BKS 15RM-057.03 ghi nhận các dấu vết như sau: Nắp ca bô sạt nứt vỡ trên diện KT(165x126)cm; Góc dưới cạnh bên phải kính chắn gió đầu xe nứt vỡ kính lan toả diện KT(27x18)cm, chiều hướng từ dưới lên trên; Ốp nhựa calăng đầu xe gãy vỡ, bung bật mấu hãm trên diện KT(135x94)cm, chiều hướng trước về sau; Toàn bộ đa đờ sóc trước có nhiều vết sạt rách bung bật trên diện KT(199x55)cm, chiều hướng trước về sau, gãy vỡ dôi góc lượn bên trái đa đờ sóc trước, làm xô lệch 01 đèn gầm; Ốp nhựa tai xe trước trái sạt rách nhựa trên diện KT(157x71)cm, chiều hướng trước về sau, dưới lên trên; Cụm đèn pha và xi nhan trước trái gãy vỡ hoàn toàn; Giá gương cầu lồi trước trái bung bật để hãm giữ, mặt trước khung kim loại sạt KT(52x33)cm, chiều trước về sau, dưới lên trên; Tai xe trước phải sạt nứt vỡ trên diện KT(155x62)cm; Giá gương cầu lồi trước phải nứt vỡ bung bật, sạt, chiều trước về sau, nứt vỡ 02 mặt gương; Góc lượn bên phải ba đờ sóc trước có vết sạt, tì trượt trên diện KT(97x27)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, vết cao nhất cách mặt đất 68cm, vết thấp nhất cách mặt đất 47cm; Mặt ngoài la zăng hàng lớp thứ nhất bên phải có vết sạt chùi bụi đất bám dính dị vật màu trắng trên diện KT(33x25)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, ngược chiều tiến bánh xe; Má lớp ngoài bánh lớp thứ nhất bên trái có vết rách thủng cao su KT(7x7)cm tại vị trí in hình con sư tử; Chốt hãm giữ cầu thứ nhất bên trái bị gãy rời, đẩy trục trước xô lệch 14 cm so vị trí ban đầu, chiều từ trước về sau, làm cong vênh giảm xóc bên trái cầu thứ nhất; Gương chiếu hậu bên phải xô lệch chiều từ trước về sau; Mặt ngoài bên phải để rơ moóc cách đầu rơ moóc 202cm có vết sạt xước bong tróc sơn (sơn màu cam) trên diện KT(603x16)cm, điểm thấp nhất cách đất 126cm, điểm cao nhất cách mặt đất 141cm, chiều hướng từ trước về sau; Toàn bộ mặt ngoài khung kim loại bảo vệ hông xe bên phải rải rác có vết sạt bong tróc sơn (sơn đỏ trắng) trên diện KT(390x59)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 39cm, điểm cao nhất cách mặt đất 90cm.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 35C-103.45, màu trắng ghi nhận các dấu vết như sau: Ba đờ sóc trước trái cong vênh biến dạng trên diện KT(56x26)cm, chiều từ sau về trước, từ trái sang phải, bề mặt sạt xước bám dính dị vật màu đỏ, vàng trên diện KT(26x10)cm; Gãy vỡ bậc lên xuống trước trái trên diện KT(41x38)cm; Ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan và đèn xi nhan trước trái có vết sạt, tì trượt trên diện KT(40x16)cm, chiều từ sau về trước, bề mặt bám dính dị vật màu đỏ trắng; Ốp nhựa chân gương chiếu hậu trước trái có vết sạt tì mài trên diện KT(12x8)cm, chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính dị vật màu cam, tâm vết cách đất 144cm. Nứt vỡ mặt gương + mặt gương cầu lồi phía dưới, gương phía

trên bị đẩy từ sau về trước, khung hãm giữ gương cũng bị đẩy từ sau về trước lệch 28cm so vị trí ban đầu; Cánh cửa trước bên trái nứt vỡ toàn bộ kính chắn gió, móp méo cánh cửa; Mặt ngoài toàn bộ hông trái thành thùng xe có vết sạt bẹp méo, tì mài bề mặt bám dính dị vật màu cam trên diện KT(762x55)cm, điểm cao nhất cách đất 151cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 97cm; Kiểm tra toàn bộ các vị trí còn lại của xe không phát hiện dấu vết nào mới.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 37K - 101.62, màu trắng ghi nhận các dấu vết như sau: ½ bên phải nắp cabô sau bẹp méo biến dạng trên diện KT(95x56)cm, chiều sau về trước, từ trên xuống dưới, điểm cao nhất vết cách mặt đất 156cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 70cm; Tai xe phía sau bên phải sạt, bẹp méo biến dạng trên diện KT(130x90)cm, chiều sau về trước; Cụm đèn xi nhan phía sau bên phải sạt nứt vỡ trên diện KT(70x19)cm; Toàn bộ ba đèn sọc sau nứt vỡ bung bật mẫu hãm, tâm gãy vỡ tại vị trí góc lượn phải; Đuôi sắt xi bên phải khung xe bị bẹp méo, trùn, đẩy chiều sau về trước trên diện KT(20x17)cm; Ống bô bên phải sạt bẹp méo trên diện KT(35x17)cm, chiều từ sau về trước.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 29H-998.96, màu trắng ghi nhận các dấu vết như sau: Ốp nhựa đầu xe bị lõm, nứt vỡ nhựa trên diện KT(136x58)cm, cạnh bên phải bám dính dị vật màu xanh; Cụm đèn pha và xi nhan trước phải sạt trượt, nứt vỡ nhựa, bung bật mẫu hãm trên diện KT(48x32)cm; Góc lượn bên phải ba đèn sọc có vết trượt sạt, rách nhựa, bám bùn đất trên diện KT(32x24)cm; Toàn bộ cánh cửa xe phía trước bên phải bị bẹp méo sạt rách kim loại, tâm vết ở cạnh trước cửa xe, cách mặt đất 128cm, chiều từ trước về sau, bề mặt tâm vết bám dính kính và dị vật màu xanh. Làm nứt vỡ toàn bộ kính chắn gió; Ốp nhựa đế cụm gương chiếu hậu trước bên phải sạt, vỡ. Gương cầu lồi phía trên cong gập ố sạt vào kính chắn gió phía trước; Nứt vỡ hoàn toàn kính phía sau cabin; Mặt trước gáo gương cầu lồi phía dưới cụm gương chiếu hậu bên trái có vết sạt bám dị vật màu xanh KT(9x9)cm; Cánh cửa xe bên trái rải rác vết sạt lõm và gãy vỡ tay nắm cửa trên diện KT(47x44)cm, chiều hướng từ trước về sau; T1 thùng xe bên trái tạo với cabin khoảng hở 23,5cm, thành thùng xe bên phải tạo với cabin khoảng hở 20cm; Mặt trước ngoài thành thùng bên trái có vết sạt lõm không liên tục trên diện KT(448x50)cm, bề mặt bám dính dị vật màu xanh, chiều hướng từ trước về sau; ½ bửng bên trái có vết sạt lõm trên diện KT(83x65)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 165cm; ½ cản sau bên trái sạt rách lún, rách, cong gập KT(99x36)cm, chiều hướng từ sau về trước; Nứt vỡ ốp nhựa đèn lùi phía sau bên trái; Bậc lên xuống thùng xe bị cong gập chiều sau về trước trên diện KT(100x30)cm, chiều từ sau về trước.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 36K - 099.81, màu ghi ghi nhận các dấu vết như sau: Toàn bộ cụm đèn pha và xi nhan trước phải sập vỡ hoàn toàn, trong hốc cụm đèn có các mảnh nhựa màu đỏ; Đầu ba đèn sọc và góc lượn ba đèn sọc trước bên phải có vết sạt, nứt vỡ nhựa, bong tróc sơn trên diện KT(74x44)cm,

chiều từ trước về sau, bung bật đai hãm giữ đèn gầm; Tai xe phía trước bên phải bẹp, cong vênh trên diện KT(85x33)cm, chiều từ trước về sau; Toàn bộ má lốp ngoài phía trước bên trái sạt tì mài cao su bám dính bùn đất đá màu trắng trên diện KT(68x12)cm, toàn bộ mặt ngoài la zăng sạt tì mài, bề mặt bám dính đất đá màu trắng đk 43cm. Kẽ giữa la zăng và mép lốp bám dính bùn đất đá màu trắng; Cạnh dưới cánh cửa + bậc cánh cửa xe phía trước bên trái có vết bẹp lõm sạt tì mài bám dính dị vật màu trắng trên diện KT(101x8)cm, chiều từ trước về sau; Bánh sau bên trái toàn bộ má lốp ngoài sạt tì mài cao su bám dính bùn, đất đá màu trắng trên diện KT(68x12)cm, toàn bộ mặt ngoài la zăng sạt tì mài, bề mặt bám dính đất đá màu trắng đường kính 43cm. Kẽ giữa la zăng và mép lốp bám dính bùn đất đá màu trắng; Đầu bên trái, góc lượn ba đòn sóc sau và ốp sườn hông sau có vết sạt vỡ nhựa trên diện KT(65x56)cm; Ốp nhựa đèn hậu bên trái có vết nứt vỡ nhựa KT(7x3)cm; Cạnh cửa trước, cửa sau và sườn sau bên phải có vết bẹp méo, sạt xước, rách kim loại trên diện KT(260x190)cm, chiều hướng từ sau về trước. Vỡ bung kính chắn gió cửa sau + kính hông sau trái; Mặt ngoài má lốp và la zăng bánh sau bên phải có vết sạt cao su, sạt kim loại đường kính 68cm, bề mặt bám dính dị vật màu đen; Vỡ toàn bộ cụm đèn hậu và xi nhan phía sau bên phải, toàn bộ cụm đèn bị trùn đẩy theo chiều từ sau về trước; Mặt dưới bên phải cốp xe bị sạt xước, bẹp méo kim loại KT(55x43)cm, chiều từ sau về trước; Ốp ba đòn sóc phía sau bung bật chốt hãm, vỡ rách nhựa tại đuôi bên phải và góc lượn trên diện KT(80x30)cm.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 21LD - 000.54, màu trắng ghi nhận các dấu vết như sau: Toàn bộ nắp cabô móp méo biến dạng, sạt trên diện KT(160x115)cm, chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên; Ca lăng sạt nứt vỡ trên diện KT(86x29)cm, chiều hướng từ trước về sau; Cụm đèn pha và xi nhan trước bên phải nứt vỡ diện KT(55x32)cm; Cụm đèn pha, xi nhan trước bên trái nứt vỡ nhựa và vỡ pha đèn KT(25x12)cm; Toàn bộ đa đòn sóc trước sạt, lõm, bung bật mẫu hãm. 2/3 khung kim loại hãm giữ ca lăng biến dạng xô lệch trên diện KT(101x8) cm, chiều từ trước về sau; Dàn nóng và két nước bị xô lệch từ trước về sau trên diện KT(40x33)cm; Góc dưới bên phải kính chắn gió trước có vết nứt vỡ lan toả trên diện KT(35x25)cm; Tai xe bên phải bị đẩy theo chiều từ trước về sau ốp sát vào cạnh trước cửa xe; T1 thùng bên trái móp méo biến dạng KT(105x80)cm, chiều hướng từ trước về sau; Cụm đèn hậu và xi nhan sau bên trái sạt vỡ nhựa; Cản sau có vết nứt vỡ sạt kim loại trên diện KT(150x28)cm, chiều từ sau về trước; Toàn bộ bửng sau sạt bẹp méo, rách kim loại trên diện KT(138x55)cm, chiều từ sau về trước, từ trái sang phải; Cụm đèn hậu và xi nhan sau phải nứt vỡ toàn bộ; T1 thùng bên phải bẹp méo biến dạng trên diện KT(150x85)cm, chiều từ sau về trước; Khung thành xe thẳng tay nắm cửa phía sau có vết sạt bẹp méo KT (13x5)cm chiều sau về trước.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 29E - 130.19, màu trắng ghi nhận các dấu vết như sau: Toàn bộ cản sau sạt xước bẹp lõm kim loại trên diện KT(106x20)cm, chiều hướng từ sau về trước, tâm vết cách đất 86 cm; Bậc lên xuống thùng xe cong vắn, biến dạng kim loại trên diện KT(160x42)cm; Kiểm tra các vị trí khác không phát hiện dấu vết nào mới.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu Phòng K2 Công an tỉnh N giám định dấu vết cơ học đối với các phương tiện nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1206/KL-KTHS ngày 29/9/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Trên các cặp phương tiện sau có dấu vết phù hợp do va chạm với nhau. Cụ thể vị trí va chạm giữa các phương tiện: Mặt ngoài góc bên phải ba-đờ-xóc; mặt ngoài la-zăng hàng lớp thứ nhất bên phải; cụm gương chiếu hậu bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15RM-057.03 va chạm với thành thùng xe bên trái; cửa xe bên trái; góc lượn bên trái ba-đờ-xóc trước xe ô tô biển số 35C-103.45; Phần mặt trước góc bên trái ba-đờ-xóc đầu xe ô tô đầu kéo biển số 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15RM-057.03 va chạm với góc sau bên phải xe ô tô biển số 37K-101.62; Phần mặt ngoài góc lượn bên trái ba-đờ-xóc; tai xe (vè) trước bên trái và mặt ngoài má lớp hàng bánh đầu tiên bên trái (tính từ đầu xuống) xe ô tô đầu kéo biển số 15H - 161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15RM-057.03 va chạm với mặt ngoài thành bên phải xe ô tô biển số 36K - 099.81; Phần mặt trước lệch về bên phải ca lăng đầu xe ô tô đầu kéo biển số 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15RM-057.03 va chạm với mặt phía sau góc bên trái xe ô tô 29H-998.96; Phần mặt trước bên phải đầu xe ô tô biển số 36K-099.81 va chạm với phần sau góc bên trái xe ô tô biển số 21LD-000.54; Phần mặt trước bên phải đầu xe ô tô biển số 21LD - 000.54 va chạm với phần bên trái cản sau và bậc lên xuống phía sau xe ô tô biển số 29E-130.19; Phần thành góc phía dưới bên trái đuôi xe ô tô biển số 29H-998.96 va chạm với mặt ngoài góc bên phải phía sau xe ô tô biển số 21LD-000.54. Ngay trước khi xảy ra va chạm, các phương tiện (07 xe ô tô có các biển số nêu trên) có cùng chiều hướng chuyển động.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ C giám định kỹ thuật an toàn phương tiện đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15RM-057.03.

Tại bản kết luận giám định số 8104/KL 0KTHS ngày 24/11/2025, của V1 - Bộ C kết luận: Tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn, tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh của tổ hợp xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15RM - 057.03 như sau: Cơ cấu phanh bên trục I của xe ô tô đầu kéo không còn tác dụng hãm bánh xe; cơ cấu phanh trên các trục còn lại của xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc còn tác dụng hãm các bánh xe. Hệ thống phanh của tổ hợp xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ

moóc biển số 15RM-057.03 không đảm bảo an toàn kỹ thuật do đường ống dẫn khí nén vào cơ cấu phanh bên phải trục I của đầu xe ô tô đầu kéo bị bịt kín làm cho cơ cấu phanh này không còn tác dụng hãm bánh xe.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N có công văn đề nghị Cục C1 Bộ C cung cấp thông tin dữ liệu hành trình đối với xe 15H-161.06. Tại Công văn số 7131/C08-P6 ngày 07/11/2025 của Cục C1 Bộ C cung cấp: Hành trình xe 15H-161.06 tại thời điểm 18 giờ 55 phút ngày 18/8/2025 là 104km/h.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trích xuất camera tại xe ô tô BKS 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03; xe ô tô BKS 35C-103.45 và xe ô tô BKS 29H - 998.96 gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 1074/KL-KTHS ngày 07/11/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin video gửi giám định. Trích xuất được 17 hình ảnh liên quan đến vụ: “Tai nạn giao thông” trong các tệp tin video gửi giám định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND phường Y định giá thiệt hại đối với các phương tiện nêu trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 08/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND phường Y kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô sơ mi rơ moóc BKS 15H-161.06 kéo theo rơ moóc 15RM-057.03 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 51.065.100 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 35C-103.45 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 6.124.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 37K-101.62 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 128.474.200 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 29H-998.96 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 62.016.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 36K-099.81 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 63.531.600 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 21LD-000.54 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 114.488.700 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 29E-130.19 tại thời điểm ngày 18/8/2025 là 1.494.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Phạm Huy Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSKV2 ngày 03 tháng 3 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Huy Đại về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình đã luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng nêu trên. Sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Huy Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41, Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt Phạm Huy Đại từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14 tháng 4 năm 2026.

Giao bị cáo Phạm Huy Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Huy Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo từ 01 năm đến 02 năm.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Phạm Huy Đ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310113012581, mang tên Phạm Huy Đ do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 14/6/2021, nhưng tạm giữ trong hồ sơ vụ án cho đến khi bị cáo Đ chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Huy Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: sự việc xảy ra ngoài ý muốn của bị cáo, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và tiếp tục nuôi mẹ già, con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi, tội danh của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện

trường, các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/8/2025, các bản kết luận giám định, Biên bản kết luận định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở khẳng định: khoảng 18 giờ 56 phút ngày 18/8/2025, tại Km 279+700 đường C - Quốc lộ D, thuộc phường Y, tỉnh Ninh Bình, Phạm Huy Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15H-161.06 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15RM-057.03 lưu thông theo hướng Thanh Hóa - Ninh Bình trong điều kiện trời mưa, mặt đường trơn trượt, giao thông ùn tắc. Mặc dù quan sát thấy các phương tiện phía trước đang di chuyển chậm, có tín hiệu cảnh báo, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe với tốc độ 104 km/h, không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, dẫn đến mất khả năng làm chủ phương tiện, va chạm vào dải phân cách và tiếp tục gây va chạm với các xe ô tô đi cùng chiều phía trước gồm: xe ô tô BKS 35C-103.45, xe ô tô BKS 37K-101.62, xe ô tô BKS 29H-998.96, xe ô tô BKS 36K-099.81, do va chạm, xe ô tô BKS 36K-099.81 bị đẩy về phía trước đâm vào đuôi xe ô tô BKS 21LD-000.54, xe ô tô BKS 21LD-000.54 bị đẩy về phía trước đâm vào đuôi xe ô tô BKS 29E-130.19. Hậu quả 06 xe ô tô bị hư hỏng tổng thiệt hại 376.128.500 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức pháp luật và năng lực điều khiển hành vi, đã được cấp Giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, nhận thức được việc khi tham gia giao thông phải chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng đã điều khiển xe vượt quá tốc độ tối đa cho phép theo quy định và không giữ khoảng cách an toàn trong điều kiện thời tiết bất lợi, tầm nhìn hạn chế, mật độ phương tiện đông, vi phạm khoản 1, khoản 2, điểm m khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi vô ý vì quá tự tin, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, là nguyên nhân khởi phát và xuyên suốt dẫn đến toàn bộ chuỗi va chạm liên hoàn giữa các phương tiện, làm thiệt hại về tài sản trị giá là 376.128.500 đồng đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

...
5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Huy Đ với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của bản thân, hứa không vi phạm pháp luật, lỗi của bị cáo là vô ý do quá tự tin, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ra nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn tại địa phương. Do đó, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước và sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời cũng nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo nhận thức, sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh bản thân, đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Hình phạt bổ sung: hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Huy Đ xảy ra trong quá trình hành nghề lái xe ô tô, trực tiếp sử dụng phương tiện giao thông đường bộ, do lỗi vi phạm quy tắc an toàn giao thông. Do đó, việc áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo trong một thời gian nhất định là cần thiết, phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Huy Đ và Công ty TNHH D3 đã thỏa thuận bồi thường tất cả chi phí liên quan đến xe ô tô cho các bị hại với tổng số tiền 435.000.000 đồng, trong đó bị cáo Đ bồi thường 217.500.000 đồng. Cụ thể: Công ty TNHH T4 số tiền 13.000.000 đồng liên quan đến xe ô tô BKS 35C-103.45; bồi thường cho Công ty cổ phần T5 số tiền 150.000.000 đồng liên quan đến xe ô tô BKS 37K-101.62; bồi thường cho Công ty TNHH D2 số tiền 75.000.000 đồng liên quan

đến xe ô tô BKS 29E-998.96; bồi thường cho Công ty TNHH Đ1 số tiền 67.000.000 đồng liên quan đến xe ô tô BKS 36K-099.81; bồi thường cho Công ty TNHH Đ2 số tiền 130.000.000 đồng liên quan đến xe ô tô BKS 21LD-000.54. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường của các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đại diện hợp pháp của các bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vấn đề dân sự giữa Công ty TNHH D3 và bị cáo, Công ty TNHH D3 không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô đầu kéo BKS 15H - 161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM - 057.03; không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã cùng bồi thường cho các bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với ô tô BKS 29E-130.19 thiệt hại không đáng kể, người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần T6 không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với thiệt hại của đường C - Quốc lộ D, đoạn thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Ninh Bình do vụ tai nạn giao thông gây ra, Công ty TNHH X là đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường C - Quốc lộ D xác định thiệt hại không đáng kể nên không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 15H-161.06, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15RM-057.03 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH D3. Ngày 14/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Phạm Hùng T2, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH D3.

Đối với xe ô tô BKS 35C-103.45 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH T4. Ngày 10/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Vũ Văn Ú, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH T4.

Đối với xe ô tô BKS 37K-101.62 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần T5. Ngày 10/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Vương Quốc N, là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần T5.

Đối với xe ô tô BKS 29H-998.96 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH D2. Ngày 10/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Lê Hưng K, là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH D2.

Đối với xe ô tô BKS 36K-099.81 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Đ1. Ngày 10/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Dương Ngọc S, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Đ1.

Đối với xe ô tô BKS 21LD-000.54 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Đ2. Ngày 10/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Nông Văn V, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Đ2.

Đối với xe ô tô BKS 29E-130.19 kèm giấy tờ liên quan đến xe: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần T6. Ngày 10/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe ô tô kèm giấy tờ cho anh Đỗ Đức T1, là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần T6.

Đối với 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải số 108/NV ngày 12/01/2025 của Hợp tác xã vận tải xe Thống Nhất mang tên Lê Đình K1; 01 giấy phép lái xe hạng E số 400132051206 ngày 19/5/2023 của Sở giao thông vận tải tỉnh N mang tên Lê Đình K1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại cho anh Lê Đình K1.

Xét việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N trả lại các tài sản, giấy tờ nêu trên cho các chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi nhận lại tài sản, các chủ sở hữu không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310113012581, mang tên Phạm Huy Đ do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 14/6/2021, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Phạm Huy Đ. Tuy nhiên, để bảo đảm việc chấp hành hình phạt bổ sung cần tiếp tục quản lý, lưu giữ trong hồ sơ vụ án trong thời gian cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô.

[6] Về một số vấn đề liên quan khác:

Mặc dù kết luận giám định xác định hệ thống phanh của xe ô tô đầu kéo không đảm bảo an toàn kỹ thuật (cơ cấu phanh bên phải trục I không còn tác dụng hãm bánh xe), tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi tham gia giao thông, người điều khiển phương tiện có nghĩa vụ kiểm tra tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện trước khi vận hành, đồng thời phải chủ động điều chỉnh tốc độ, giữ khoảng cách an toàn phù hợp với điều kiện thực tế của tuyến đường và mật độ giao thông theo quy định của pháp luật. Không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện các phương tiện đi phía trước có hành vi vi phạm quy tắc giao thông như: chuyển hướng đột ngột, dừng, đỗ trái quy định hoặc tạo ra tình huống nguy hiểm bất ngờ. Do đó, không có căn cứ xác định lỗi của các phương tiện khác. Mặt khác, theo nội dung Công văn số 03/ĐKNB của Công ty Cổ phần Đ3 - 3501D xác định: trong trường hợp cơ cấu phanh bên phải trục I của xe đầu kéo không còn tác dụng hãm bánh nhưng các cơ cấu phanh khác của xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc vẫn hoạt động bình thường thì khi đạp phanh, phương tiện vẫn có khả năng dừng, đỗ an toàn. Như vậy, tình trạng của hệ thống phanh nêu trên không phải là nguyên nhân tất yếu dẫn đến việc mất khả năng kiểm soát phương tiện. Việc xảy ra va chạm liên hoàn là hậu quả của việc bị cáo không làm

chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn cần thiết trong điều kiện giao thông thực tế.

Đối với hành vi điều khiển xe trong tình trạng phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật, Hội đồng xét xử xét thấy: trước khi điều khiển phương tiện, bị cáo đã kiểm tra tình trạng kỹ thuật của xe nhưng không phát hiện hư hỏng; trong suốt quá trình điều khiển xe từ phường V, tỉnh Hà Tĩnh về thành phố Hải Phòng, xe vận hành bình thường, không phát sinh dấu hiệu bất thường. Việc đường ống dẫn khí nén vào cơ cấu phanh bên phải trục I bị bịt kín là lỗi kỹ thuật tiềm ẩn, không thể nhận biết bằng kiểm tra thông thường. Do đó, không có căn cứ xác định bị cáo biết hoặc buộc phải biết phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật để vẫn đưa vào sử dụng. Vì vậy, hành vi của bị cáo không cấu thành tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn” theo quy định tại Điều 262 Bộ luật Hình sự.

Đối với Công ty TNHH D3: bị cáo Phạm Huy Đ là người lao động, được giao quản lý, vận hành phương tiện từ năm 2017 đến nay và có trách nhiệm trực tiếp kiểm tra, bảo đảm an toàn kỹ thuật của phương tiện khi tham gia giao thông. Không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện Công ty biết phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật nhưng vẫn giao cho bị cáo sử dụng. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn được xác định là do lỗi của bị cáo trong quá trình điều khiển phương tiện không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Công ty TNHH D3 về hành vi giao phương tiện cho bị cáo.

[7] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Ninh Bình tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41, Điều 46, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Phạm Huy Đ** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy Đ 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14 tháng 4 năm 2026.

Hình phạt bổ sung: cấm bị cáo Phạm Huy Đ hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phạm Huy Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Huy Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo Phạm Huy Đ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310113012581, mang tên Phạm Huy Đ do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 14/6/2021, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung nhưng tiếp tục quản lý, lưu giữ trong hồ sơ vụ án cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt cấm hành nghề lái xe ô tô.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Phạm Huy Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - VKSND khu vực 2 - Ninh Bình: 02 bản;
 - Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - VPCQCSĐT - CA tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Bị hại: 06 bản;
 - Người có QL, NQ liên quan: 03 bản;
 - Lưu hồ sơ, Lưu tòa: 03 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

Nguyễn Thị Minh Hồng

